TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **223**/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Phan Quyết Thắng**

Thư ký phiên họp: **Bà Nguyễn Hồng Nhung**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 24/10/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 194/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2022, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 235/2022/QĐPH-ST ngày 12/10/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị T.T.H, sinh năm 1983.

Hộ chiếu số N1858244 do Đại sứ quán Việt Nam tại Đức cấp ngày 13/9/2017.

HKTT: P13- C8B phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ tại Đức: Zechliner str.16 13055 Berlin, Cộng hòa liên bang Đức.

- Anh V.L.H, sinh năm 1971.

Hộ chiếu số N2292500 do Đại sứ quán Việt Nam tại Đức cấp ngày 13/01/2021.

Địa chỉ hiện nay: DunKirchenerstr.4A 18109 Rostock OT lichtenhagen, Cộng hòa liên bang Đức.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Chị T.T.H và anh V.L.H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội năm 2006. Sau khi kết hôn, anh H quay về Đức làm ăn sinh sống. Năm 2011, chị H sang Đức đoàn tụ cùng chồng. Quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Năm 2018, vợ chồng đã sống ly thân, không còn liên quan gì đến nhau nữa. Đến nay cả anh và chị đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị T.T.H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Tại phiên họp:

Anh V.L.H xin giải quyết vắng mặt do không thể về Việt Nam và ủy quyền cho chị T.T.L.H nhận các văn bản tố tụng của Tòa án. Chị T.T.L.H đồng ý nhận ủy quyền của anh V.L.H, cam kết sẽ nhận và chuyển giao văn bản cho anh V.L.H.

Chị T.T.H trình bày giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu: Về tố tụng, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Các đương sự đã thống nhất thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Chị T.T.H và anh V.L.H, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội vào ngày 12/10/2006 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống có nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Đến nay cả anh chị đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, cuộc sống vợ chồng không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của anh chị.

Về con chung: Anh chị đều xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về lệ phí ly hôn: Do anh H đang ở nước ngoài, chị T.T.H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn nên ghi nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị T.T.H và anh V.L.H.

2. Về con chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị T.T.H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 1044 ngày 11/10/2022 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị T.T.H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 24/10/2022./.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HN;
- Cục THADS TP.HN;
- UBND thành phố Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Quyết Thắng